

## KẾ HOẠCH

### **Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, con vật nuôi và phát triển kinh tế vườn – kinh tế trang trại năm 2022 trên địa bàn huyện Quế Sơn**

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Nâng cao giá trị gia tăng trên một đơn vị diện tích canh tác, tổ chức lại sản xuất nông nghiệp ở một số khu vực, nâng cao hiệu quả sử dụng đất; hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung.

- Phát triển chăn nuôi, theo hướng tập trung, giảm dần chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán. Ưu tiên khuyến khích phát triển chăn nuôi gia trại, trang trại khép kín, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học gắn với bảo vệ môi trường một cách bền vững.

##### **2. Yêu cầu**

- Thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, con vật nuôi, phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại phải đúng quy định của pháp luật về quản lý đất đai và phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Quy hoạch phát triển kinh tế vườn – kinh tế trang trại (KTV, KTTT), trồng cây công nghiệp dài ngày, cây ăn quả, cây dược liệu, đẩy mạnh phát triển các trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng keo, đất lúa một vụ, đất rừng sản xuất sang phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại, trồng cây ăn quả có hiệu quả kinh tế cao hơn.

#### **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

##### **1. Kế hoạch chuyển đổi cây trồng**

##### **1.1 Trên đất trồng lúa kém hiệu quả**

Trong năm 2022, thực hiện chuyển đổi **58,2 ha** đất trồng lúa chủ động nước cuối kênh, kém hiệu quả và đất lúa sử dụng nước trời sang trồng cây hằng năm; **08ha** sang trồng cây lâu năm, cụ thể:

**\* Trên diện tích lúa không chủ động nước chuyển sang cây hằng năm (27,7ha)**

- Mô hình Lạc thâm canh phủ bạc: 02 ha tại Quế An và 02 ha tại Quế Mỹ.

- Mô hình trồng dưa hấu: 02 ha tại thị trấn Đông Phú.

- Diện tích vận động Nhân dân thực hiện chuyển đổi 21,7ha (Quế Mỹ 05ha, Quế Thuận 02ha, Quế Châu 02ha, Đông Phú 03ha, Quế Minh 02ha, Quế An 04ha, Quế Xuân 2 3,7ha).

**\* Trên diện tích lúa không chủ động nước chuyển sang cây lâu năm (08ha)**

- Mô hình trồng bưởi da xanh: 01ha tại Quế Hiệp.
- Diện tích vận động Nhân dân thực hiện chuyển đổi 07ha (Quế Mỹ 01ha, Quế Thuận 01ha, Quế Hiệp 01ha, Quế Châu 01ha, Đông Phú 01ha, Quế An 01ha, Quế Long 01ha).

**\* Trên diện tích lúa chủ động nước cuối kênh, kém hiệu quả (30,5ha)**

- Mô hình cây thực phẩm: 02 ha tại Quế Xuân 1.
- Mô hình dưa hấu: 02 ha tại Quế Phú.
- Diện tích vận động Nhân dân thực hiện chuyển đổi 26,5ha (Quế Xuân 2 10ha, TT Hương An 1,5ha, Quế Hiệp 03ha, Quế Thuận 04ha, Quế Minh 02ha, Quế Long 02ha, Quế An 02ha, TT Đông Phú 02ha).

**\* Diện tích đầu tư thực hiện liên kết sản xuất lúa thương phẩm, lạc thương phẩm vụ Đông Xuân 2022-2023 (580ha)**

- Sản xuất lúa thương phẩm 550ha (Quế Xuân 1 150ha, Quế Xuân 2 150ha, Quế Phú 150ha, Hương An 100ha).
- Sản xuất lạc thương phẩm: 30 ha (Quế Xuân 1).

**1.2 Trên đất vườn, đất gò đồi**

Trên đất vườn, gò đồi chuyển mạnh sang trồng các loại cây ăn quả có giá trị kinh tế cao, ưu tiên các loại cây như: Thanh Long ruột đỏ, Bưởi da xanh, Mãng cụt, Chanh không hạt, Chanh leo.....và một số loại cây dược liệu.

**1.3 Trên đất lâm nghiệp**

Chuyển đổi sang trồng các loại cây lấy gỗ, có giá trị kinh tế cao như: Cây Lát hoa (*Chukrasia tabularis*), Cây Giổi xanh (*Michelia mediocris*), cây Huỳnh (*Tarrietia javanica*), Lim xanh (*Erythrophleum fordii*), Xoan ta (*Melia azedarach*), Giáng hương (*Pterocarpus macrocarpus*), Xà cừ (*Khaya senegalensis*) ... để thay thế dân cây keo.

**2. Kế hoạch phát triển chăn nuôi**

- Đối với chăn nuôi lợn: Tập trung phát triển đàn lợn theo phương thức gia trại, trang trại và chăn nuôi nông hộ theo hướng tăng quy mô (đảm bảo an toàn sinh học, trong đó chú trọng đến việc nâng cao chất lượng thịt lợn theo hướng nạc hóa).

- Đối với chăn nuôi gia cầm: Xác định gà và vịt là 2 loại vật nuôi chính, chú trọng phát triển đàn gà theo phương thức trang trại và thả vườn. Khuyến khích phát triển đàn vịt theo phương thức công nghiệp (nuôi nhốt hoàn toàn), bán công nghiệp (kết hợp nuôi nhốt và thả có kiểm soát) tại những vùng có nhiều ao, hồ, diện tích mặt nước lớn và một số nơi có điều kiện chăn nuôi phù hợp. Đặc biệt chỉ đạo các địa phương trong vùng Dự án chăn nuôi gà thả vườn để phục vụ nhãn hiệu Gà tre Đèo Le.

- Đối với chăn nuôi bò: Tập trung phát triển đàn bò lai tại những vùng có điều kiện thuận lợi về nguồn thức ăn, đất đai, những vùng có diện tích đất bãi bồi, đảm bảo được diện tích trồng cỏ phục vụ chăn nuôi.

- Đối với chăn nuôi trâu: Khuyến cáo nuôi trâu thịt ở các vùng thấp, trũng.

**\* Năm 2022, tổng đàn vật nuôi đạt**

- Đàn trâu: 4.000 con.

- Đàn bò: 9.000 con; trong đó bò lai: 7.200 con.

- Đàn lợn: 22.500 con; trong đó lợn thịt: 4.000 con.

- Gia cầm: Gà: 400.000 con, Vịt: 46.000 con.

- Đàn Dê: 6.000 con.

- Xây dựng mới 100 hầm Bioga.

- Tỷ lệ tiêm phòng đạt 85% tổng đàn.

- 100% sản phẩm chăn nuôi bán trên thị trường, được kiểm soát và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- 90% các cơ sở chăn nuôi nông hộ, 100% các cơ sở chăn nuôi quy mô trang trại và cơ sở giết mổ, chế biến gia súc, gia cầm có hệ thống xử lý chất thải phù hợp.

**3. Kế hoạch phát triển KTV-KTTT**

- Tập trung hỗ trợ trên 90 vườn để cải tạo, phát triển thành các vườn có giá trị kinh tế cao.

- Hỗ trợ, phát triển 03 trang trại đạt tiêu chí theo quy định tại Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT của Bộ NN&PTNT.

- Phân đầu đưa tỉ trọng về giá trị KTV, KTTT đạt ít nhất 10% trong tổng thu nhập của hộ gia đình nông dân; các trang trại có hình thành các hình thức hợp tác liên kết trong sản xuất.

- Phân đầu có khoảng 3% sản phẩm nông sản từ vườn, trang trại được truy xuất nguồn gốc và áp dụng các tiêu chuẩn về sản xuất nông nghiệp sạch: VietGAP, Global GAP, tiêu chuẩn hữu cơ Việt Nam,...

- Triển khai đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về quản lý, kỹ thuật sản xuất tiên tiến cho chủ vườn, chủ trang trại.

**III. Kinh phí thực hiện**

**1. Kinh phí thực hiện các mô hình chuyển đổi cây trồng**

- Ngân sách huyện giao để thực hiện các mô hình giai đoạn 2021-2025.

- Lồng ghép với các chương trình, dự án khác để thực hiện.

- Nguồn huy động, đóng góp và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

- Các khoản hỗ trợ thực hiện theo Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Quảng Nam về Quy định một số nội dung, mức chi từ ngân sách Nhà nước thực hiện các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Quảng Nam. Cụ thể, ngân sách huyện hỗ trợ:

a. Hỗ trợ tối đa 50% chi phí về giống, thiết bị, vật tư thiết yếu để xây dựng mô hình nhưng không quá 100 triệu đồng/mô hình đối với mô hình do cấp huyện phê duyệt.

b. Chi tập huấn kỹ thuật, sơ kết, tổng kết mô hình:

+ Hỗ trợ tối đa 100% chi phí tài liệu học theo thực tế.

+ Hỗ trợ tiền ăn cho nông dân: 100.000 đồng/người/ngày (Mô hình thực hiện tại xã).

+ Hỗ trợ tiền nước uống: 20.000 đồng/người/buổi.

+ Hỗ trợ báo cáo viên: 600.000 đồng/ngày.

c. Chi thuê cán bộ kỹ thuật chỉ đạo mô hình trình diễn tính bằng mức lương cơ sở/22 ngày nhân (x) số ngày thực tế thuê.

d. Kinh phí thẩm định: Chi theo khoản 1 Điều 9 Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHHCN ngày 22/4/2015 của Bộ Tài chính – Bộ Khoa học và Công nghệ.

*(Trường hợp các Nghị quyết, Thông tư trên được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó).*

e. Định mức kỹ thuật áp dụng: Định mức kỹ thuật áp dụng cho các mô hình thực hiện theo Quyết định số 473/QĐ-SNN&PTNT ngày 16/9/2021 của Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh Quảng Nam về Ban hành danh mục định mức kỹ thuật cây trồng, vật nuôi áp dụng trong các chương trình, dự án trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

*(Trường hợp Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó).*

***(Kèm theo phụ lục 1: Kinh phí thực hiện các mô hình năm 2022).***

**2. Kinh phí thực hiện phát triển chăn nuôi:** Tranh thủ các nguồn vốn phát triển sản xuất từ Chương trình MTQG xây dựng NTM, Chương trình giảm nghèo... để xây dựng các mô hình chăn nuôi hiệu quả, thực hiện liên kết với các doanh nghiệp theo chuỗi giá trị, gắn với tiêu thụ sản phẩm để nâng cao thu nhập, giải quyết việc làm, cải thiện đời sống Nhân dân.

**3. Kinh phí thực hiện phát triển KTV-KTTT**

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ thực hiện cơ chế phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại năm 2022 theo Nghị quyết số 35/2021/NQ-HĐND, ngày 29/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cơ chế hỗ trợ phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025.

- Sử dụng các nguồn kinh phí lồng ghép từ Chương trình mục tiêu (nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, nước sạch và vệ sinh môi trường, Chương trình mỗi xã một sản phẩm, Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị...) và các đề án, dự án, chương trình khác để hỗ trợ thực hiện các nội dung có liên quan.

- Vốn huy động từ các chủ vườn, chủ trang trại và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Tổng vốn đầu tư: 11.612 triệu đồng, trong đó:

+ Ngân sách tỉnh hỗ trợ: 5.848,5 triệu đồng

+ Lồng ghép nguồn vốn, đối ứng người dân: 5.763,5 triệu đồng

***(Kèm theo Phụ lục 2)***

**\* Định mức kỹ thuật áp dụng**

Định mức kỹ thuật áp dụng cho các mô hình thực hiện theo Quyết định số 473/QĐ-SNN&PTNT ngày 16/9/2021 của Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh Quảng

Nam về Ban hành danh mục định mức kỹ thuật cây trồng, vật nuôi áp dụng trong các chương trình, dự án trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

*(Trường hợp Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó).*

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện**

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, con vật nuôi và phát triển kinh tế vườn – kinh tế trang trại năm 2022 trên địa bàn huyện Quế Sơn; hướng dẫn các địa phương tổ chức thực hiện kế hoạch đảm bảo hiệu quả.

- Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn phối hợp chặt chẽ với các hội, đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động và hướng dẫn Kế hoạch theo đúng quy định, đảm bảo hiệu quả.

- Tổ chức thẩm định, tham mưu UBND huyện phê duyệt các Phương án, dự án về chuyển đổi cây trồng, con vật nuôi, KTV-KTTT của các xã, thị trấn theo Kế hoạch.

- Phối hợp với Trung tâm KTNN huyện hướng dẫn về cơ cấu loại cây trồng, con vật nuôi thực hiện chuyển đổi, phát triển, hướng dẫn thực hiện các biện pháp kỹ thuật, quy trình sản xuất, tiêu chuẩn sản phẩm,...

- Theo dõi, tổng hợp và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, con vật nuôi và phát triển KTV-KTTT năm 2022 trên địa bàn huyện về UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh đúng thời gian quy định.

##### **2. Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp huyện**

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện xây dựng các quy trình sản xuất và tổ chức tập huấn chuyên giao khoa học kỹ thuật đối với từng loại cây trồng, con vật nuôi, các mô hình phát triển KTV-KTTT.

- Tham mưu, đề xuất triển khai và phổ biến, nhân rộng các mô hình chuyển đổi cây trồng, con vật nuôi và phát triển KTV-KTTT có hiệu quả.

- Theo dõi, hướng dẫn, dự báo và thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, con vật nuôi kịp thời, hiệu quả.

##### **3. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện**

- Chủ trì tham mưu công tác Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất để phát triển sản xuất nông lâm nghiệp, quy hoạch sử dụng đất các vùng sản xuất tập trung, quy hoạch sử dụng đất các công trình giao thông nông thôn, đường lâm nghiệp, phục vụ thu hút các dự án đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp. Tham mưu UBND huyện chỉ đạo giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình bồi thường, giải phóng mặt bằng, giao đất cho nhà đầu tư để xây dựng thực hiện các dự án về nông nghiệp. Phối hợp với các cơ quan, địa phương trong công tác bảo vệ tài nguyên, môi trường gắn với phát triển nông nghiệp bền vững.

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan liên quan chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa sang các loại cây trồng khác trên địa bàn huyện theo đúng quy định.

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện khảo sát, lựa chọn, quy hoạch vùng chăn nuôi gia trại, trang trại tập trung trên địa bàn toàn huyện. Thẩm định hồ sơ cho thuê đất lâu năm để các hộ yên tâm đầu tư phát triển gia trại, trang trại chăn nuôi bền vững.

- Hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở chăn nuôi tập trung lập hồ sơ đánh giá tác động môi trường (ĐTM) hoặc Kế hoạch bảo vệ môi trường trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường tại các cơ sở chăn nuôi đảm bảo theo hồ sơ được duyệt, hạn chế ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi.

#### **4. Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện**

- Chủ trì, phối hợp với Phòng NN&PTNT tham mưu UBND huyện bố trí phân bổ nguồn vốn ngân sách tỉnh, ngân sách huyện hỗ trợ thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, tham mưu UBND huyện xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, HTX, hộ gia đình quản lý, sử dụng, giải ngân, thanh toán, quyết toán các nguồn kinh phí đầu tư hỗ trợ theo đúng quy trình, quy định, đúng mục đích, có hiệu quả.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện thanh quyết toán nguồn kinh phí hỗ trợ cho tổ chức, cá nhân.

- Tham mưu UBND huyện phân bổ nguồn kinh phí cho các đơn vị thực hiện sau khi các Phương án được thẩm định, phê duyệt.

#### **5. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan của huyện và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện công tác đầu tư hạ tầng giao thông, điện phục vụ phát triển nông nghiệp. Hướng dẫn các địa phương, cơ quan trong công tác lập, thẩm định, trình cấp thẩm quyền phê duyệt và quản lý quy hoạch liên quan đến phát triển nông nghiệp, trang trại, vùng sản xuất tập trung, quy hoạch các điểm du lịch, di tích, danh thắng trên địa bàn huyện.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng NN&PTNT, Phòng VH&TT tham mưu UBND huyện tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, tổ chức các hội chợ, hội thảo, các lễ hội, tham gia triển lãm nhằm giới thiệu quảng bá các thương hiệu, sản phẩm nông sản, OCOP, du lịch. Phối hợp với Sở KH-CN hỗ trợ thực hiện các hoạt động tiêu chuẩn hóa chất lượng, đăng ký bảo hộ nhãn hiệu, đăng ký sở hữu trí tuệ, ghi nhãn hàng hóa, sử dụng mã số vạch, tem truy xuất nguồn gốc theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan rà soát quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2025 và các quy hoạch nông thôn mới ở các xã để khớp nối những vùng sản xuất, chăn nuôi liên kế đảm bảo đủ diện tích phát triển các trang trại trồng trọt, chăn nuôi tập trung.

- Chịu trách nhiệm dự báo thông tin thị trường, để định hướng các sản phẩm mà thị trường yêu cầu về sản phẩm nông nghiệp. Qua đó, giúp người dân nắm được thông tin về nhu cầu thị trường, để tổ chức sản xuất các sản phẩm phù hợp.

- Chủ động xây dựng và bảo vệ thương hiệu “Gà tre Đèo Le”.

- Tham mưu, đề xuất triển khai thực hiện các dự án khoa học công nghệ về chuyển giao các cây trồng mới để bổ sung vào cơ cấu giống phục vụ chuyển đổi; xây dựng mô hình ứng dụng và chuyển giao khoa học và công nghệ phục vụ chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

## **6. Phòng LĐ-TB&XH huyện**

- Phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực lao động nông nghiệp trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp & PTNT và các cơ quan, ban, ngành liên quan của huyện tham mưu lồng ghép các Chương trình, Dự án hỗ trợ phát triển trồng trọt, chăn nuôi, tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập kinh tế cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo nhằm góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho nông dân trên địa bàn huyện.

**7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các Đoàn thể chính trị - xã hội huyện:** Tăng cường công tác phối hợp, tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tham gia thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, con vật nuôi, phát triển KTV, KTTT; vận động hình thành và phát triển các câu lạc bộ làm vườn, làm kinh tế trang trại, xây dựng, phát triển các tổ chức hợp tác, liên kết sản xuất trong phát triển nông nghiệp và đưa nội dung Kế hoạch này vào đánh giá xếp loại cuối năm của các địa phương.

## **8. Ngân hàng và các tổ chức tín dụng**

Đề nghị các Chi nhánh Ngân hàng, tổ chức tín dụng trên địa bàn huyện quan tâm hỗ trợ các ngành, địa phương của huyện triển khai có hiệu quả các chương trình, chính sách tín dụng ưu đãi hiện hành của Nhà nước đối với nông nghiệp, nông thôn; hàng năm ưu tiên nguồn vốn cho vay thực hiện các nhiệm vụ của Đề án KTV KTTT. Tạo cơ chế thông thoáng, đơn giản tối đa hồ sơ vay vốn để nông dân và HTX, doanh nghiệp dễ dàng vay vốn đầu tư phát triển sản xuất.

## **9. Ủy ban Nhân dân các xã, thị trấn**

- Thành lập BCD, xây dựng kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, con vật nuôi, phát triển KTV-KTT của cấp xã, thị trấn trên cơ sở kế hoạch của huyện. Vận động Nhân dân tích tụ ruộng đất để kêu gọi, thu hút các doanh nghiệp vào đầu tư, sản xuất kinh doanh trên lĩnh vực Nông nghiệp. Đồng thời, củng cố các HTX NN sản xuất, kinh doanh hiệu quả, thành lập các Tổ hợp tác có khả năng tiếp cận thị trường, tiêu thụ sản phẩm, làm cầu nối giữa người nông dân với thị trường tiêu thụ.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, con vật nuôi, cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại; tuyên truyền các nội dung chính sách hỗ trợ để Nhân dân biết, thực hiện.

- Chủ trì xây dựng Phương án, Hồ sơ, Dự toán kinh phí hỗ trợ hằng năm, trình UBND huyện thẩm định, phê duyệt và quản lý điều hành tổ chức thực hiện có hiệu quả các Phương án, đề án trên địa bàn. Đồng thời báo cáo tình hình thực hiện các đề án, phương án về UBND huyện (*qua Phòng NN&PTNT*) để tham mưu UBND huyện tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Ban Thường vụ Huyện ủy, HĐND huyện theo quy định.

- Hỗ trợ, hướng dẫn chủ vườn, chủ trang trang lập các hồ sơ, thủ tục đăng ký, thủ tục nhận hỗ trợ; quản lý, theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện tại địa phương mình về UBND huyện (*qua Phòng NN&PTNT*) theo quy định; tổ chức nhân rộng các mô hình chuyển đổi cây trồng, con vật nuôi và phát triển KTV, KTTT hiệu quả trên địa bàn.

- Định kỳ 6 tháng, 01 năm hoặc theo yêu cầu của cơ quan cấp trên báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện, kết quả giải ngân nguồn vốn, những khó khăn, vướng mắc về UBND huyện (*qua phòng NN&PTNT*); thực hiện tốt công tác sơ kết, tổng kết các mô hình.

- Thực hiện lồng ghép các chương trình phát triển kinh tế theo chủ trương của Trung ương, Tỉnh để tuyên truyền vận động Nhân dân đầu tư phát triển cây trồng, con vật nuôi, phát triển kinh tế tại địa phương mình, góp phần thực hiện thắng lợi Kế hoạch của huyện đã đề ra.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, con vật nuôi, phát triển kinh tế vườn – kinh tế trang trại năm 2022 trên địa bàn huyện, UBND huyện đề nghị thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành của huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị UBND các xã, thị trấn có ý kiến bằng văn bản gửi về UBND huyện (*qua Phòng Nông nghiệp và PTNT*) để xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

**Nơi nhận:**

- TV Huyện ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Các cơ quan, ban ngành liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- CPVP, CV (KT);
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



